

Số: 259/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 258/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1 - Chị Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số 29* T, phường C, quận B, TP. Hà Nội.

2 – Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1990. Địa chỉ: xã H, huyện T, TP. Hải Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Nguyễn Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15/11/2018 tại UBND phường C, quận B, TP. Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại Tổ dân phố Đ, C, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được 01 năm đầu, sau đó chị L – anh H phát sinh mâu thuẫn kéo dài cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên tính cách không hợp, không tôn trọng nhau trong vấn đề kinh tế, thường xuyên cãi cọ, tình cảm vợ chồng không còn. Mâu thuẫn kéo dài, chị L – anh H không có biện pháp nào khắc phục mâu thuẫn và đã ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Nay hai bên xác định không thể hòa giải đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được cùng thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị L, anh H là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Chị L, anh H có 01 con chung là Nguyễn Bình A, sinh ngày 23/7/2019. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để chị Nguyễn Thị Diệu Li

trực tiếp nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung. Xét việc thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các quy định của pháp luật, vì vậy cần được chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung*: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Không có nên không xét.

[5] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm*: Anh Nguyễn Đức H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/7/2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Nguyễn Đức H.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung, giao con chung của anh chị là cháu Nguyễn Bình A, sinh ngày 23/7/2019 cho chị Nguyễn Thị Diệu L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Nguyễn Đức H cho đến khi đương sự có yêu cầu.

Anh Nguyễn Đức H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2/ Về lệ phí: Anh Nguyễn Đức H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003693 ngày 13/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Thị Thúy Hạnh